

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 97/2019/HS-ST
Ngày: 10-9-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập và bà Vũ Thị Xuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Thư ký tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2019/TLST-HS ngày 31/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 95/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy Q**, sinh ngày 02/10/1995. Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn Tr, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: sinh viên trường Cao đẳng than - khoáng sản Việt Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Duy Q1 và bà Phạm Thị T1. Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú ngày 04/6/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt.

- *Bị hại:*

Chị: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 6, khu 11, phường Th, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Vũ Văn L**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn C, xã CL, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 2, khu HT, phường PN, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Chị **Phạm Thị T2**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Duy Q và các anh Vũ Văn L, Vũ Khải H3 đều là sinh viên của Trường Cao đẳng than khoáng sản Việt Nam - phân hiệu Hữu Nghị, trụ sở thuộc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, ở tại phòng 222 Ký túc xá của trường. Khoảng 10 giờ ngày 01/6/2019, mọi người ở trong phòng Ký túc xá đi học, bị cáo ở lại phòng để chuẩn bị về quê. Do đang cần tiền về quê nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Bị cáo lục tìm trong tủ đồ của anh L thì thấy ví tiền và chìa khóa xe mô tô, loại xe Honda màu đỏ - đen, biển kiểm soát (BKS) 14P2 - 2715, của anh L. Bị cáo mở ví kiểm tra thấy không có tiền mà chỉ có vé xe, giấy đăng ký xe mô tô. Bị cáo thu dọn đồ của mình rồi lấy vé xe, chìa khóa xe và đăng ký xe mô tô xuống nhà để xe của Ký túc xá. Bị cáo đưa vé xe mô tô cho chị Nguyễn Thị Thu H (là người quản lý, trông xe) rồi vào tìm xe. Khi bị cáo dắt xe mô tô của anh L ra đến cửa thì chị H hỏi: “xe của ai đây?”, bị cáo trả lời: “xe của em, em đang định về quê”. Chị H tin nên để cho bị cáo dắt xe ra ngoài. Sau đó, bị cáo điều khiển xe đến quán sửa xe của anh Nguyễn Văn H1 thuộc tổ 2, khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo bán cho anh Hạnh chiếc xe mô tô trên với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Số tiền này bị cáo đã ăn tiêu hết.

Sau khi anh L đi học về phát hiện bị mất xe, anh L nghi bị cáo là người lấy xe. Ngày 02/6/2019, anh L đến Công an thành phố Uông Bí trình báo sự việc. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Uông Bí đã triệu tập bị cáo đến làm việc. Biết hành vi của mình đã bị phát hiện, ngày 04/6/2019 bị cáo đến Công an thành phố Uông Bí đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo còn khai khoảng cuối tháng 5/2019, bị cáo đã trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C1-01 của anh Vũ Khải H3 ở cùng phòng Ký túc xá, rồi đem chiếc điện thoại này đến quán điện thoại của anh Phạm Quang H4 thuộc khu vực cầu Sến, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí bán với giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng).

Ngày 04 và 09/6/2019, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô Honda Wave màu đỏ - đen, BKS 14P2-2715 cùng với giấy đăng ký xe do anh Nguyễn Văn H1 tự nguyện giao nộp; thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C1-01 do anh Phạm Quang Hải tự nguyện giao nộp.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 05/6/2019 và số 22 ngày 11/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Uông Bí kết luận:

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ - đen, BKS 14P2-2715, trị giá 4.200.000đ (bốn triệu, hai trăm nghìn đồng)

+ Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C1-01 trị giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã nộp lại số tiền 1.020.000đ (một triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo bán chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại di động cho anh Nguyễn Văn H1 và anh Phạm Quang H4. Cơ quan điều tra đã trả lại 1.000.000đ (một triệu đồng) cho anh Nguyễn Văn H1 và 20.000đ (hai mươi nghìn

đồng) cho anh Phạm Quang H4, cả hai không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô Honda màu đỏ - đen, BKS 14P2-2715 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C1-01 màu đen, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp tài sản là chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Khải H3.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có lời khai giống như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Lời khai của bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H khai: Buổi sáng ngày 01/6/2019, chị làm nhiệm vụ bảo vệ tại Ký túc xá Trường Cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam - phân hiệu Hữu Nghị, thuộc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, thì có một nam học sinh của trường dắt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ - đen, BKS 14P2-2715 đến cửa nhà để xe nơi chị đang làm việc. Học sinh này đưa cho chị vé gửi xe ghi số 2715, nói với chị: “cô cho cháu lấy xe”, chị hỏi lại học sinh này: “xe của cháu hay cháu mượn?”, học sinh này trả lời: “xe của cháu”.Chị kiểm tra vé gửi xe thấy vé xe hợp lệ, liền kiểm soát của xe trùng khớp với số ghi trên vé gửi xe, nên tin tưởng học sinh này, chị thu vé gửi xe lại và để học sinh này dắt, điều khiển xe đi ra ngoài Ký túc xá. Đến ngày 02/6/2019, chị nhận được thông tin là có học sinh bị mất xe mô tô gửi tại nhà gửi xe của trường trong ca trực của chị vào ngày 01/6/2019.

- Lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Văn L khai: Khoảng 13 giờ ngày 02/6/2019, tại phòng ký túc xá anh phát hiện bị mất chìa khóa xe mô tô anh để trên giường ngủ, mất Giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ - đen, BKS 14P2-2715 và vé gửi xe cất trong ví của anh đặt trong tủ cá nhân do nhà trường cấp. Anh đến nhà gửi xe của Ký túc xá để tìm xe nhưng không thấy, anh hỏi bảo vệ trông xe thì được biết vào ngày 01/6/2019 đã có người lấy xe của anh đi và trả vé cho tổ bảo vệ. Ngay sau đó, anh đã đến trình báo tại Công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí nội dung sự việc.

Anh Nguyễn Văn H1 khai: Khoảng 10 giờ ngày 01/6/2019 khi anh đang sửa chữa ô tô tại nơi thuê trọ thuộc tổ 2, khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí thì có một thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ - đen, BKS 14P2-2715, xe cũ đã qua sử dụng, đến đặt vấn đề bán chiếc xe này cho anh. Khi anh hỏi về nguồn gốc xe thì nam thanh niên nói là xe của anh ta mua lại của người khác, có giấy đăng ký xe đầy đủ, đang cần tiền giải quyết việc cá nhân nên bán. Tin tưởng người thanh niên nói, anh đồng ý mua xe với giá tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng), anh trả tiền và nhận xe, kèm theo giấy đăng ký xe. Khi mua chiếc xe anh không được biết chiếc xe là do thanh niên này chiếm đoạt của người khác mà có.

Anh Phạm Quang H4 khai: Khoảng cuối tháng 5/2019, tại cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại của anh thuộc tổ 33, khu Cầu Sến, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, anh có mua được 02 (hai) hoặc 03 (ba) chiếc điện thoại di động cũ đều với giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng)/chiếc và hiện đang để ở cửa hàng, chưa bán cho ai. Trong số đó chỉ có duy nhất một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C1-01 màu đen. Anh tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra công an thành phố Uông Bí để phục vụ quá trình điều tra vụ án.

Anh Vũ Khải H3 khai: Buổi sáng ngày 03/6/2019, sau khi biết việc anh Vũ Văn L là người ở chung phòng Ký túc xá bị người khác lấy trộm xe mô tô, giấy đăng ký xe mô tô, vé gửi xe tại phòng ở Ký túc xá, sau đó chiếm đoạt xe mô tô để tại nhà để xe của nhà trường, anh đã kiểm tra lại đồ đạc trong phòng ở Ký túc xá. Qua kiểm tra anh phát hiện bị mất 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C1-01, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0975.627.148. Chiếc điện thoại anh để trong hòm tôn không có khóa dưới gầm giường ngủ của mình. Ngay sau đó anh đã đến Công an thành phố Uông Bí trình báo sự việc.

- Lời khai của người làm chứng: Chị Phạm Thị T2 khai: Chiều ngày 03/6/2019, khi chị đi làm về nhà tại thôn Trác Dương, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, thì thấy con trai chị là bị cáo Nguyễn Duy Q về nhà. Sau đó bị cáo kể lại cho chị nghe là trước đó hai ngày bị cáo đã tự ý bỏ học, lấy trộm chìa khóa xe mô tô, giấy đăng ký xe, vé gửi xe của bạn học ở cùng phòng, sau đó xuống nhà trông giữ xe của trường nói dối bảo vệ là xe của mình, đưa vé gửi xe rồi lấy xe mô tô của bạn ra ngoài bán được số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) và ăn tiêu hết. Đến ngày 04/6/2019, chị đưa con đến Công an thành phố Uông Bí đầu thú.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKSUB ngày 30/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Q về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo: Từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 04/6/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có lời khai phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng; không oan, sai. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: bản ảnh vật chứng (Bút lục 34- 36) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ ngày 01/6/2019, tại nhà để xe Ký túc xá Trường cao đẳng than khoáng sản Việt Nam - phân hiệu Hữu Nghị, thuộc phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Duy Q có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Wave, màu sơn

đỏ - đen, BKS 14P2-2715, trị giá 4.200.000đ (bốn triệu, hai trăm nghìn đồng) của anh Vũ Văn Long, do chị Nguyễn Thị Thu H đang quản lý, trông giữ.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Q đã phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Đối với việc bị cáo có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C1-01, màu đen, của anh Vũ Khải Hoàn, không đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, nên không xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi này. Ngày 23/7/2019, Công an thành phố Uông Bí đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi này là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được pháp luật nhà nước ta bảo vệ. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối với người trông giữ tài sản để chiếm đoạt tài sản của người khác; tài sản đó thuộc quyền sở hữu của người bạn học ở cùng phòng với bị cáo; sau khi chiếm đoạt được tài sản liền bán lấy tiền ăn tiêu hết. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh; táo tợn; tạo dư luận xấu về mối quan hệ bạn học trong nhà trường, gây mất an ninh trật tự trong môi trường trường học và tại địa phương, vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ra đầu thú, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 của Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 14P2-2715 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C1-01, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp tài sản là chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Khải Hoàn, nên không đề cập xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã giao nộp số tiền 1.020.000đ (một triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng) cho Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã trả lại 1.000.000đ (một triệu đồng) cho anh Nguyễn Văn H1 và 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) cho anh Phạm Quang H4. Xét thấy đây là số tiền bị cáo bán xe và điện thoại cho anh H1 và anh H4, sau đó ăn tiêu hết nên cần trả lại cho anh H1 và anh H4 là phù hợp. Chị Nguyễn Thị Thu H, anh Nguyễn Văn H1, anh Phạm Quang H4 và anh Vũ Khải H3 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, nên không đề cập xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn H1 là người mua chiếc xe mô tô BKS 14P2-2715, quá trình điều tra xác định anh H1 không biết chiếc xe trên là do bị cáo phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Duy Q** phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;
Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy Q** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt:
04/6/2019.

Căn cứ vào Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số
326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp
ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị
hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15
ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thành phố Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại; người có QL & NVLQ;
- THADS thành phố Uông Bí;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Thanh